

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tại kết quả thẩm định họp ngày 04 tháng 02 năm 2021;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã được chỉnh sửa, bổ sung và đề nghị phê duyệt gửi kèm Công văn số 6551/UBND-KT

ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên;

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (sau đây gọi là Dự án) của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại phường Mỹ Phước và phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang với các nội dung chính, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật.

3. Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước, dẫn toàn bộ nước thải của dự án đấu nối với hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên để xử lý đạt các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải ra nguồn tiếp nhận (Việc đấu nối thoát nước thải phải được hoàn thành trước khi bố trí dân cư vào ở, đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định).

4. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

5. Trường hợp có thay đổi Chủ dự án, Chủ dự án mới có trách nhiệm tiếp tục thực hiện Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / . 10/12/2021

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, KHCN;
- UBND thành phố Long Xuyên;
- Ban Giám đốc;
- Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm Công nghệ thông tin (công khai kết quả giải quyết TTHC);
- Phòng TNMT thành phố Long Xuyên;
- UBND phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa;
- Chi cục BVMT, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, Phú(2b);

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Trí

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN KHU TÁI ĐỊNH CƯ TÂY ĐẠI HỌC MỞ RỘNG PHƯỜNG
MỸ PHƯỚC, MỸ HÒA, THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG
(Kèm theo Quyết định số .65../QĐ-STNMT ngày 28 tháng 01 năm 2022
của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Thông tin về dự án

- Tên dự án: Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Địa chỉ liên hệ: Số 99 Nguyễn Thái Học nối dài, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Địa điểm thực hiện: thuộc địa bàn phường Mỹ Phước và phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Loại hình dự án: Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu dân cư.

1.1. Phạm vi, quy mô, công suất dự án:

- Phạm vi dự án được xác định theo tọa độ các điểm giới hạn của Dự án:

STT	ĐIỂM MỐC	TỌA ĐỘ (VN 2000)	
		X (m)	Y (m)
1	M1	1146660.865	546104.553
2	M2	1146798.315	546248.807
3	M3	1146730.078	546335.408
4	M4	1146690.562	546312.245
5	M5	1146687.789	546306.336
6	M6	1146504.157	546115.712
7	M7	1146431.817	546193.667
8	M8	1146472.028	546241.029
9	M9	1146432.819	546282.584
10	M10	1146423.076	546274.713
11	M11	1146405.401	516290.505
12	M12	1146394.556	546286.577
13	M13	1146381.846	546293.493
14	M14	1146392.702	546306.400

STT	ĐIỂM MỐC	TỌA ĐỘ (VN 2000)	
15	M15	1146355.361	546337.003
16	M16	1146342.626	5416325.193
17	M17	1146326.942	546341.969
18	M18	1146313.209	546328.189
19	M19	1146530.765	546079.977
20	M20	1146660.089	546103.021

- Quy mô tổng diện tích sử dụng đất của dự án là $60.152m^2$, trong đó bố trí các hạng mục công trình gồm:

1) Các công trình chính: Đất ở (đất nhà liên kế tái định cư) có diện tích $28.051m^2$.

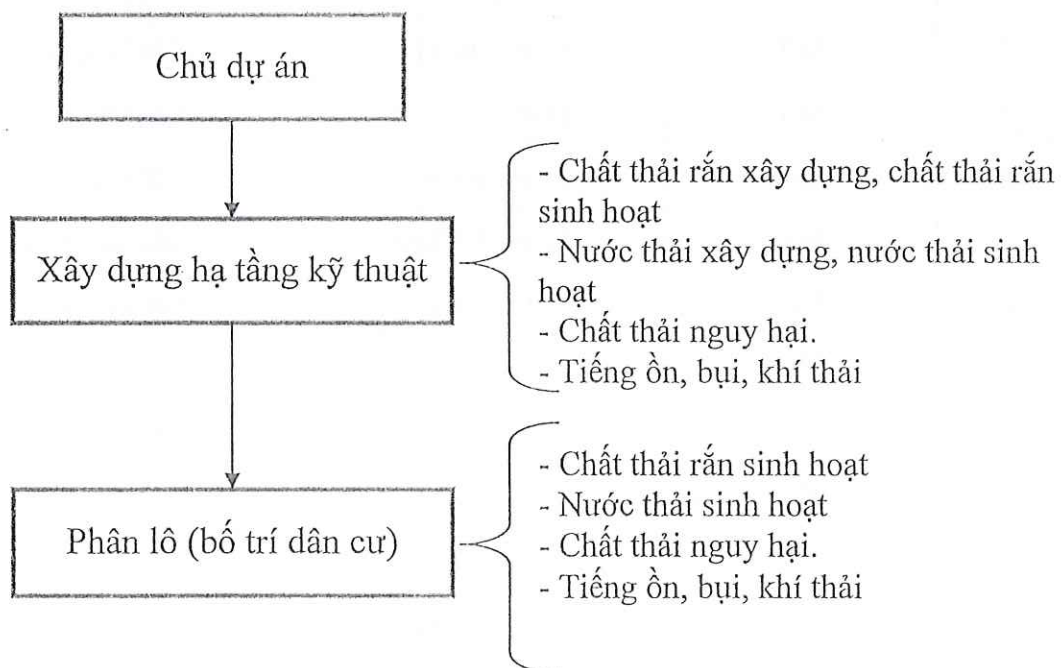
2) Các công trình phụ trợ: Đất giao thông + hẻm thông hành diện tích $27.775m^2$; đất cây xanh (công viên + ta luy) diện tích $4.326m^2$.

- Công suất thiết kế: bố trí 331 nền nhà ở liên kế, tổng quy mô dân số khoảng 1.700 người.

- Tổng vốn đầu tư dự án: 159.484.000.000 đồng.

1.2. Quy trình, công nghệ chính của Dự án:

Quy trình hoạt động dự án:



2. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh của dự án

2.1. Quy mô, tính chất của nước thải:

* Trong giai đoạn thi công

- Nước mưa chảy tràn: Lượng nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án khoảng 223,77 m³/ngày, thành phần chủ yếu: chất rắn (bụi vô cơ).

- Nước thải san lấp: Lưu lượng nước thải san lấp ước tính 2.919 m³/ngày; thành phần chủ yếu là cặn lơ lửng (TSS).

- Nước thải xây dựng: Lưu lượng nước thải thi công xây dựng công trình ước tính 24 m³/ngày; thành phần chủ yếu là cặn lơ lửng (TSS).

- Nước thải sinh hoạt: Lưu lượng ước tính 3 m³/ngày; thành phần chủ yếu: pH, TSS, BOD₅, Nitrat và Tổng Coliforms,...

* Trong giai đoạn vận hành

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa qua dự án vào thời điểm cao nhất ước tính 223,77 m³/ngày; thành phần chủ yếu: chất rắn (bụi vô cơ).

- Nước thải sinh hoạt: Tổng lưu lượng nước thải sinh hoạt khoảng 240,7 m³/ngày (nước thải dân cư phát sinh 204 m³/ngày); thành phần chủ yếu: pH, TSS, BOD₅, Nitrat và Tổng Coliforms,...

2.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

* Trong giai đoạn thi công

Bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển, tập kết nguyên vật liệu, xây dựng các hạng mục công trình chủ yếu thuộc loại bụi nặng không phát tán đi xa, dễ sa lắng; thành phần khí thải phương tiện vận chuyển: Bụi, NO₂, CO, CO₂, VOC,...

* Trong giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện giao thông ra vào dự án. Khí thải ra môi trường không khí một lượng khối thải chứa các chất ô nhiễm như: NO₂, CO, CO₂, VOC,.... Nồng độ các khí này phụ thuộc vào mật độ xe và chủng loại xe chạy qua khu vực.

- Việc sử dụng nhiên liệu vào việc nấu nướng hàng ngày sẽ phát sinh khí thải gây ô nhiễm không khí.

- Mùi hôi tại khu vực hệ thống thoát nước thải và khu vực chứa chất thải rắn sinh hoạt.

2.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

* Trong giai đoạn thi công

- Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng 32,5 kg/ngày; thành phần chủ yếu là các loại thức ăn thừa, bọ nylon, chai nhựa,...

- Chất thải rắn xây dựng: Khối lượng phát sinh khoảng 50-100 kg/ngày; thành phần chủ yếu là gạch vụn, cát, đá, đất thải,...

* Trong giai đoạn vận hành

- Rác thải sinh hoạt của dân cư: Khối lượng phát sinh khoảng 2.210 kg/ngày.

- Bùn thải nạo vét từ hố ga, hệ thống thoát nước: Khối lượng phát sinh khoảng 344,65 kg/ha (sau 01 ngày mưa lớn).

2.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

* Trong giai đoạn thi công: Khối lượng phát sinh khoảng 27 kg/tháng; thành phần chủ yếu que hàn thải, giẻ lau dính dầu nhớt, chai thùng dính dầu nhớt thải, nhớt thải,...

* Trong giai đoạn vận hành: Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng 97,5 kg/tháng; thành phần chủ yếu bóng đèn huỳnh quang hỏng, giẻ lau dính dầu mỡ, mực in, hộp mực in, bình xịt phòng các loại,...

2.5. Quy mô, tính chất của tiếng ồn, độ rung:

* Trong giai đoạn thi công: tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ các nguồn máy trộn bê tông, máy ủi, máy đầm, máy hàn; phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng; hoạt động cưa cắt các vật liệu xây dựng; hoạt động vận chuyển, khuôn vác máy móc...

* Trong giai đoạn vận hành: tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông ra vào dự án, từ các thiết bị âm thanh loa, sinh hoạt của người dân.

3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

3.1. Về thu gom và xử lý nước thải

* Trong giai đoạn thi công

- Nước mưa chảy tràn: tạo các rãnh thoát nước xung quanh khu đất để thu gom nước mưa vào hố lắng của dự án. Nước sau khi lắng sẽ được thoát ra nguồn tiếp nhận (khu vực đồng ruộng xung quanh dự án), đảm bảo không gây ngập úng cục bộ công trường thi công.

- Nước thải san lấp: áp dụng phương pháp bơm lấn để dồn nước vào vị trí thoát nước tại hố lắng. Lắp ống thu nước có bao lưới để giữ lại bùn cặn trong khu vực bơm cát. Nước sau khi lắng sẽ được thoát ra nguồn tiếp nhận (khu vực đồng ruộng xung quanh dự án).

- Nước thải thi công xây dựng: xây dựng hố lắng cát ngay tại khu vực trước khi thoát ra nguồn tiếp nhận với kích thước $L \times B \times H = 3 \times 2 \times 1,5$ m. Nước thải sau xử lý đạt cột B, QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

- Nước thải sinh hoạt: trang bị 04 nhà vệ sinh di động có hầm tự hoại với thể tích tối thiểu là 01 m³/hầm tự hoại. Nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B). Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút cặn bằng phương tiện chuyên dụng, đem đi xử lý và không thải trực tiếp ra môi

Handwritten signature

trường.

** Trong giai đoạn vận hành*

- Nước mưa chảy tràn: nước mưa chảy tràn đi vào hố ga có gắn song chắn rác để loại bỏ các rác thô, lắng cặn sơ bộ trước khi đi vào hệ thống cống thoát nước chung. Hệ thống thoát nước mưa: Hệ thống cống BTLT D800 (các tuyến đường chính: Vành Đai Trong, Lý Thái Tổ nối dài, Đường số 2), hệ thống cống BTLT D600 (các tuyến đường nội bộ: Đường số 1, số 6, số 7, số 9, số 12, số 13, số 14 và số 15). Các hố ga thoát nước mưa: Hố ga A (kích thước 1500x1500mm) với số lượng 60 cái; hố ga B (kích thước 1200x1200mm) với số lượng 65 cái. Điểm đầu nối với cống thoát nước mưa ở khu dân cư hiện hữu tại vị trí hố ga A0 và 01 cửa xả bố trí gần hố ga A37 nằm tại góc đường giao nhau giữa Vành Đai Trong và Lý Thái Tổ nối dài.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Hệ thống thoát nước thải được bố trí toàn bộ khu vực dự án bao gồm 10 tuyến ống thu gom. Tuyến ống thu gom nước thải gồm các tuyến chính sử dụng ống HDPE D400 và các tuyến phụ sử dụng ống HDPE D315 hoặc D250 để đấu nối với các hố ga thuộc tuyến chính. Các hố ga thoát nước gồm 3 loại với kích thước khác nhau (với 61 hố ga kích thước 1200x1200mm, 8 hố ga kích thước 1600x1600mm và 6 hố ga kích thước 1000x2000mm), nắp bê tông có tay nắm. Bố trí 01 hố ga bơm chìm kích thước $D \times R \times C = 1800 \times 1800 \times 2350$ mm, 02 bơm chìm công suất 120m³/h và đường ống kết nối họng bơm DN50 và 02 điểm đầu nối với khu tái định cư hiện hữu lần lượt là C21 và hố ga hiện trạng (HGHT1) dẫn về hệ thống thu gom hiện trạng đến trạm xử lý nước thải tập trung.

+ Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn tại mỗi hộ gia đình và được thu gom đầu nối hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên để xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thải ra nguồn tiếp nhận (UBND thành phố Long Xuyên cam kết thực hiện đầu tư xây dựng tuyến ống thu gom nước thải trên đường Nguyễn Văn Linh đưa về trạm xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên cho dự án Khu tái định cư Tây Đại học mở rộng phường Mỹ Phước, Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tại Công văn số 790/UBND-KT ngày 02/3/2021).

Quy trình đấu nối, thoát nước thải: Nước thải xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại → Tuyến ống thu gom nước thải → 3 điểm đầu nối hiện hữu (2 điểm tự chảy, 1 điểm lắp đặt bơm) → Hệ thống xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên.

3.2. Về xử lý bụi, khí thải, mùi hôi:

** Trong giai đoạn thi công*

Handwritten signature

- Giảm thiểu tác động bụi, khí thải do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu: Phun nước trên đoạn đường xe vận chuyển thường xuyên đi lại; sử dụng bạt che kín các thùng xe vận chuyển vật liệu xây dựng khi di chuyển trên đường giao thông, đồng thời che chắn, tránh làm rơi vãi trên mặt đường gây ô nhiễm môi trường; Trồng cây xanh và các hàng hóa dọc theo các tuyến đường giao thông trong khu vực dự án,...

- Giảm tác động bụi, khí thải phát sinh từ bãi tập kết nguyên vật liệu: Lắp đặt rào chắn bằng tole, cao khoảng 3m để giảm thiểu bụi phát tán ra ngoài môi trường và ảnh hưởng đến người dân xung quanh khu vực dự án; tưới ẩm thường xuyên vào các giờ cao điểm nắng gắt, tần suất tưới 2 lần/ngày, thời gian tưới trong thời điểm nắng gắt là 30 phút/lần,...

- Giảm tác động bụi, khí thải phát sinh từ thiết bị thi công trên công trường: Phương tiện và các thiết bị cơ giới được sử dụng đều được đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật, an toàn lao động và bảo vệ môi trường. Thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, máy móc, thiết bị tại công trình,...

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định cho công nhân làm việc tại công trình, đồng thời trang bị dự phòng bảo hộ lao động cho khách tham quan hoặc kiểm tra thực tế tại công trình.

** Trong giai đoạn vận hành*

- Thu gom và xử lý lượng chất thải rắn phát sinh hàng ngày từ đường giao thông, cống rãnh, phòng ngừa khả năng phân huỷ hữu cơ phát sinh các khí thải có mùi hôi gây ô nhiễm môi trường chung.

- Thường xuyên tổ chức quét dọn, làm vệ sinh mặt đường nội bộ, cắt tỉa cây xanh xung quanh để tạo môi trường nội vi thông thoáng sạch đẹp.

3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn:

** Trong giai đoạn thi công*

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 04 thùng rác loại 120 lít có nắp đậy (hạn chế phát sinh mùi hôi), đặt tại các khu vực lán trại và chuyển ra phía trước công trường. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom, chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn xây dựng: Bố trí khu lưu trữ chất thải rắn xây dựng; các loại sắt thép vụn, đinh hồng, bao xi măng, thùng nhựa, giấy carton, dây buộc được thu gom bán cho các cơ sở tái chế.

** Trong giai đoạn vận hành*

Rác thải sinh hoạt: đặt các thùng rác loại 120 lít dọc theo các tuyến đường giao thông trong khu vực dự án để thuận tiện cho việc thu gom, vận chuyển và xử lý, khoảng cách giữa các thùng rác là 100m. Ở mỗi vị trí đặt thùng rác tiến hành đặt 2 thùng màu khác nhau với mục đích phân loại rác tại nguồn. Đơn vị quản lý sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển với tần suất 1 ngày/lần.

Handwritten signature

3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

* Trong giai đoạn thi công: Trang bị 01 thùng nhựa loại 30 lít để lưu giữ dầu nhớt thải phát sinh, 01 thùng chứa giẻ lau dính dầu nhớt,... dán nhãn chất thải nguy hại. Bố trí 01 khu lưu chứa tạm chất thải nguy hại diện tích 10 m² trong khu vực lán trại, với các thông số kỹ thuật: mái tôn, dầm vách ngăn, rào lưới xung quanh. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom, chuyển đi xử lý theo quy định.

* Trong giai đoạn vận hành: xây dựng 01 nhà kho diện tích khoảng 10m² để lưu chứa các thùng đựng chất thải nguy hại; kết cấu: nền trát xi măng, có gờ chống thấm, chống tràn đổ, vách tole, mái lợp tole, cửa có khóa và gắn biển cảnh báo chất thải nguy hại. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom và xử lý định kỳ theo đúng quy định.

3.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác:

* Trong giai đoạn thi công:

- Các máy móc và thiết bị thi công phải được bảo trì thường xuyên để đảm bảo tình trạng hoạt động tốt.

- Bố trí thời gian thi công phải hợp lý, tránh tình trạng bố trí các phương tiện, máy móc và thiết bị thi công gần nhau (tối thiểu 5 m) hoặc hoạt động trong cùng một lúc.

- Lắp đặt rào/tường chắn tại một số vị trí cần thiết là một biện pháp khá hiệu quả nhằm ngăn cản sự lan truyền và tác động của tiếng ồn, đặc biệt là che chắn các phương tiện thi công gây ra độ ồn lớn.

* Trong giai đoạn vận hành:

Để cải thiện điều kiện vi khí hậu và tạo cảnh quan môi trường chung, chủ dự án trồng cây xanh có tán lá rộng 5 – 10m theo quy hoạch.

3.6. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

- Giảm rủi ro, sự cố cháy nổ: Bố trí bình chữa cháy thường xuyên tại công trường. Các phương tiện, trang thiết bị phòng chống cháy sẽ được kiểm tra, bảo trì thường xuyên và đảm bảo luôn trong tình trạng sẵn sàng.

- Giảm rủi ro, sự cố tai nạn lao động: Công nhân làm việc được trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động cần thiết.

- Giảm tác động đến an ninh trật tự: Chủ dự án sẽ kết hợp với đơn vị thi công và chính quyền địa phương để quản lý chặt chẽ các hoạt động của người lao động một cách hợp lý và hiệu quả như: Quản lý giờ giấc làm việc ở công trường thi công, quản lý thời gian ăn nghỉ và sinh hoạt của người lao động phù hợp với yêu cầu bảo vệ sức khỏe cho người lao động, tránh được các xung đột có thể xảy ra đồng thời tạo mối thân thiện trong quá trình phát triển kinh tế xã hội tại khu vực.

4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Handwritten signature

...C.V
Ở
GUY
TRU
...N G

- Hệ thống thu gom, thoát nước mưa chảy tràn;
- Hệ thống thu gom, thoát nước thải và đấu nối nước thải;
- Dụng cụ, thiết bị lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt;
- Dụng cụ, thiết bị lưu giữ chất thải nguy hại và kho lưu chứa chất thải nguy hại.

- Các công trình bảo vệ môi trường khác.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng:

* Giám sát môi trường không khí

- Vị trí:

+ Tại đầu đường dẫn vào Công trình (tiếp giáp với đường Lý Thái Tổ nối dài).

+ Tại góc ngoài bên phải khu đất Công trình (tiếp giáp nhiều nhà dân).

- Tần suất: 06 tháng/lần.

- Thông số quan trắc: Tổng bụi lơ lửng (TSP), tiếng ồn.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường không khí xung quanh và QCVN 26:2010/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

* Giám sát nước thải xây dựng, san lấp

- Vị trí: 01 điểm tại công trường thi công xây dựng.

- Tần suất: 03 tháng/lần.

- Thông số quan trắc: Lưu lượng, pH, TSS, COD, BOD₅, tổng dầu mỡ khoáng, Tổng Coliforms.

- Quy chuẩn so sánh: Cột A, QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp.

* Giám sát nước thải sinh hoạt:

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại nhà vệ sinh di động.

- Thông số giám sát: pH, BOD₅, TSS, Amoni (tính theo N), Phosphat (tính theo P), Tổng Coliforms.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: Cột B Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

* Giám sát chất thải rắn

- Vị trí giám sát: Nơi lưu giữ tạm thời.

Handwritten signature

- Nội dung giám sát: Giám sát tổng lượng thải (ghi nhận lượng chất thải rắn phát sinh tại công trình).

- Tần suất giám sát: Định kỳ khi chuyển giao và tổng hợp số liệu định kỳ 01 tháng/01 lần.

- Tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ theo quy định.

5.2. Giám sát chất lượng môi trường khi dự án đi vào vận hành

* *Giám sát chất lượng nước thải*

- Vị trí giám sát: 03 điểm trong hồ ga trước khi thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên.

- Thông số giám sát: Lưu lượng, pH, BOD₅, TSS, Amoni (tính theo N), Phosphat (tính theo P), dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Tổng Coliforms.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: Cột B Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

* *Giám sát chất thải rắn*

- Vị trí giám sát: Nơi lưu trữ tạm thời.

- Nội dung giám sát: Giám sát tổng lượng thải (ghi nhận lượng chất thải rắn phát sinh).

- Tần suất giám sát: Định kỳ khi chuyển giao và tổng hợp số liệu định kỳ 01 tháng/lần.

- Tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ theo quy định.

* *Giám sát các vấn đề môi trường khác*

- Vị trí giám sát: Xung quanh khu vực Dự án.

- Nội dung giám sát: Các hiện tượng trượt, sụt, lở, lún, xói mòn.

- Tần suất giám sát: 01 lần/06 tháng.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

6.1. Trong quá trình chuẩn bị, thi công xây dựng dự án:

- Dự án chỉ được phép triển khai thi công khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có).

- Thông tin rộng rãi cho chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư nơi thực hiện Dự án biết về các hoạt động thi công của Dự án.

- Lập kế hoạch thi công và điều tiết giao thông, không gây xáo trộn và ảnh hưởng đến giao thông khu vực. Thực hiện các biện pháp phòng chống sự cố môi trường, sự cố cháy nổ và các sự cố khác theo đúng quy định.

Handwritten signature

VIỆ
ÊN
NG
IANG

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý, tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu những tác động xấu đến chất lượng môi trường và những ảnh hưởng bất lợi đến các hoạt động kinh tế, dân sinh, giao thông ở các khu vực diễn ra các hoạt động của Dự án.

- Trang bị đầy đủ bao bì, thiết bị lưu chứa phù hợp để lưu giữ chất thải phát sinh. Tổ chức thu gom, quản lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý toàn bộ chất thải phát sinh theo đúng quy định về quản lý chất thải và phế liệu. Các loại chất thải nguy hại phát sinh phải được thu gom quản lý, hợp đồng thuê đơn vị chức năng xử lý.

- Bố trí nhà vệ sinh đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường cho công nhân sử dụng trong suốt quá trình thi công.

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân lao động làm việc trực tiếp tại Dự án.

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

- Thực hiện giám sát môi trường theo đúng nội dung chương trình giám sát đã trình bày trong nội dung Báo cáo và theo yêu cầu của cơ quan quản lý môi trường. Kết quả giám sát môi trường phải được cập nhật và báo cáo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, kiểm tra, giám sát. Trường hợp có tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường mới ban hành thay thế các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường đã được áp dụng trong báo cáo đánh giá tác động môi trường này thì Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện giám sát môi trường theo tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường mới.

- Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công Dự án.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, nếu có gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường thì phải dừng ngay các hoạt động và tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, bồi thường thiệt hại và chịu các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này, các quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

6.2. Trong quá trình hoạt động

- Trang bị đầy đủ bao bì, thiết bị lưu chứa phù hợp để lưu giữ chất thải rắn phát sinh. Tổ chức thu gom, quản lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý toàn bộ chất thải phát sinh theo đúng quy định về quản lý chất thải và phế liệu. Các loại chất thải nguy hại phát sinh phải được thu gom quản lý, hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định về quản lý chất thải nguy hại.

- Đầu tư xây dựng, lắp đặt hệ thống thu gom, xử lý toàn bộ lượng nước thải sinh hoạt đầu nổi vào hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thành phố Long Xuyên để được xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (Lưu ý: nước thải phải được xử lý sơ bộ trước khi đầu nổi xả thải phải đạt các yêu cầu theo tiêu chuẩn nước thải đầu vào của hệ thống xử lý nước thải tập trung của thành phố Long Xuyên) theo quy định.

- Thực hiện giám sát môi trường theo đúng nội dung chương trình giám sát đã trình bày trong nội dung báo cáo và theo yêu cầu của cơ quan quản lý môi trường. Kết quả giám sát môi trường phải được cập nhật và báo cáo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, kiểm tra, giám sát. Trường hợp có quy chuẩn môi trường mới thay đổi quy chuẩn này thì các chỉ tiêu giám sát và quy chuẩn so sánh được thực hiện theo quy chuẩn mới.

- Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này, các quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Handwritten signature

